

Số: 7397 /BC-TTCH

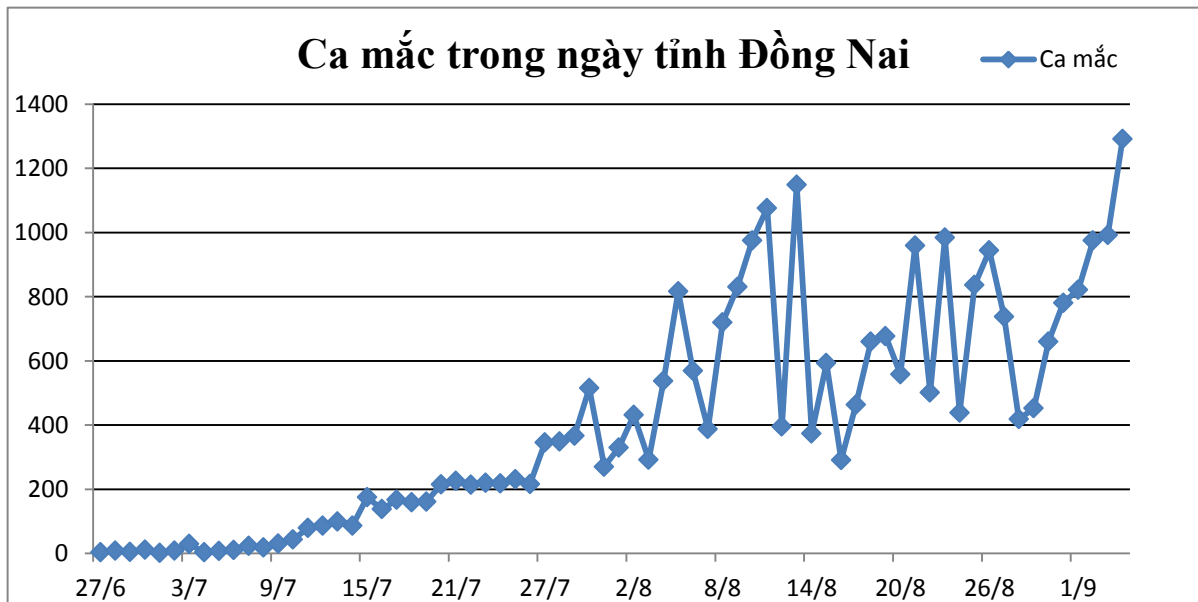
Đồng Nai, ngày 05 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO NHANH
Công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
Đến 22h00 ngày 04/9/2021

I. Tình hình dịch bệnh

1. Số ca mắc:

		Trong ngày	Tăng/giảm	Lũy kế
Số ca mắc		1.291	Tăng (30,1%)	28.700
Đang điều trị (16.378)	<i>Hồi sức tích cực</i>	05	Giảm (37,5%)	160
	<i>Bệnh viện</i>	528	Tăng (64,5%)	4.424
	<i>Cách ly theo dõi</i>	361	Giảm (21,4%)	6.873
	<i>Khác</i>			4.921
Khỏi bệnh		362	Tăng (30,2%)	12.098
Tử vong		04	Tăng (33,3%)	224



2. Tình hình xét nghiệm:

Các địa phương tiếp tục thực hiện xét nghiệm diện rộng bổ sung theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 7194/SYT-NV ngày 29/8/2021. Hiện có 10/11 huyện, thành phố (trừ Tân Phú) đã xây dựng và triển khai Kế hoạch.

	Trong ngày	Tăng/giảm	Lũy kế
Số xét nghiệm thực hiện	373.914	Tăng (450,7%)	1.893.924
Dương tính	2.358 (1.291 ca mới, 1.094 ca theo dõi điều trị)	Tăng (4,1%)	60.377
Âm tính	370.594	Tăng (467,1%)	1.825.285

- 04 cơ sở xét nghiệm khẳng định trên địa bàn tỉnh: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, BVĐK Đồ ng Nai, BVĐK Thống Nhất, BV Quốc tế Đồng Nai; 03 phòng xét nghiệm được phép thực hiện xét nghiệm sàng lọc vi rút SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR.

- Trong ngày có 2.358/373.914 mẫu xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2, chiếm tỉ lệ 0,63%.

3. Tình hình cách ly, theo dõi sức khỏe:

	Trong ngày	Đang theo dõi	Kết thúc	Lũy kế
Cách ly tập trung	209	7.970	14.688	22.658
Cách ly tại nhà	199	9.709	51.134	60.843
Theo dõi sức khỏe	60	3.452	20.836	24.288

Trong ngày: 201 F1 (cộng dồn: 13.439), 79 F2 (cộng dồn 29.979)

4. Tình hình lao động nước ngoài nhập cảnh cách ly trên địa bàn tỉnh:

- Cộng dồn: 1.648 trường hợp
- Đang thực hiện cách ly: 18 trường hợp
- Đã hoàn thành cách ly: 1.630 trường hợp

Trong đó: ghi nhận 03 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 (quốc tịch Ấn Độ) được cách ly ngay sau khi nhập cảnh; 34 trường hợp nhập cảnh trái phép (quốc tịch Trung Quốc).

5. Tình phòng, chống dịch tại các doanh nghiệp trong KCN

- Ca F0 trong ngày: 12 ca, lũy kế 1.397 ca F0/121.834 tổng số LĐ Doanh nghiệp 3T

- 2. DN có F0 trong ngày: 01 DN; Lũy kế DN 3T có F0: 55/1.066 tổng số DN 3T. Chi tiết DN có F0 trong ngày:

Cty TNHH Promax Textile Việt Nam-KCN Nhơn Trạch III, phân khu Formosa: có 12 ca F0, Công ty thực hiện 3 Tại chỗ từ ngày 16/7/2021. Công ty thực hiện nghiêm túc việc xét nghiệm 100% lần đầu và định kỳ theo quy định, ngày 31/8/2021 là lần xét nghiệm thứ 6 (các lần trước 100% âm tính) phát hiện 13 ca dương tính test nhanh, ngày 04/9/2021 có kết quả PCR 12 ca dương tính. Công ty nghi nguồn lây nhiễm từ người lao động có tiếp xúc người giao hàng hóa đến từ bên ngoài

II. Các hoạt động đã triển khai thực hiện

1. Thu dung, điều trị:

a) Ca bệnh ghi nhận trên địa bàn tỉnh

- Ca mắc tại cộng đồng: 28.671 ca
- Ca mắc cách ly ngay sau khi nhập cảnh: 28 ca

b) Tình hình điều trị trên địa bàn tỉnh

- Trong ngày, 362 bệnh nhân được xác nhận điều trị khỏi, xuất viện, bàn giao về địa phương tiếp tục theo dõi sức khỏe theo quy định; ghi nhận 04 ca bệnh tử vong qua báo cáo của các cơ sở điều trị;

- 41 ca bệnh diễn tiến nguy kịch (suy hô hấp cấp tiến triển (ARDS), suy đa tạng, sốc nhiễm trùng,...);

+ 01 ca ECMO

+ 41 ca thở máy xâm lấn

- 220 ca bệnh có diễn tiến nặng (viêm phổi nặng);
- 403 ca bệnh có xét nghiệm âm tính lần 1.

c) Phân tầng điều trị

- Số giường cách ly theo dõi F0 không triệu chứng do các huyện/TP quản lý (Tầng 1): 13.780 giường (trống 6.997 giường).

- Số giường Bệnh viện dã chiến (Tầng 2): 6.251 giường (trống 1.582 giường)

- Số giường Hồi sức tích cực (Tầng 3): 375 giường (trống 151 giường)

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

2. Hoạt động cách ly theo dõi, giám sát đối tượng:

- Chuyển các ca dương tính có triệu chứng mới ghi nhận trong ngày về các Bệnh viện dã chiến điều trị; tiếp tục điều tra, truy vết các trường hợp liên quan để đưa vào diện cách ly, lấy mẫu, quản lý theo quy định;

- Các ca dương tính không triệu chứng, nguy cơ thấp được quản lý theo dõi tại các khu cách ly theo dõi y tế F0 của các huyện, thành phố;

- 1.290 ca bệnh mới ghi nhận trên địa bàn tỉnh có 03 ca phát hiện qua xét nghiệm sàng lọc cộng đồng, 906 ca trong khu cách ly và 381 ca trong khu phong tỏa. Trong đó:

+ 03 ca cộng đồng: ghi nhận rải rác tại Biên Hòa, Vĩnh Cửu, Trảng Bom; trong đó có 01 ca dương tính sau khi về từ BVĐK Đồng Nai.

+ 381 ca trong khu phong tỏa: ghi nhận chủ yếu tại Vĩnh Cửu (200), Nhơn Trạch (77), Biên Hòa (83).

- Vĩnh Cửu: ghi nhận tại các xã Thạnh Phú (176), Thiện Tân (19) và rải rác các xã khác
- Nhơn Trạch: ghi nhận tại các xã Phước Thiện (35), Phú Đông (18), Hiệp Phước (12), Phú Hữu (11) và rải rác các xã khác.

- Biên Hòa: ghi nhận tại các phường Tân Hiệp (21), Quang Vinh (16), Hồ Nai (06), An Bình (05), Bửu Long (05), Long Bình (05) và rải rác một số phường khác.

+ 289 ca ghi nhận từ các trường hợp bóc tách qua xét nghiệm diện rộng đã cách ly.

+ Ghi nhận 07 ca dương tính tại Khoa Ung bướu – Y học hạt nhân thuộc BVĐK Đồng Nai đã phong tỏa, bao gồm 05 bệnh nhân và 02 người chăm sóc.

- Hiện còn 1.275 trường hợp test nhanh, PCR mẫu gộp dương tính đang chờ kết quả khẳng định bằng phương pháp Realtime RT-PCR, bao gồm: Nhơn Trạch (708), Vĩnh Cửu (496), Biên Hòa (36), Trảng Bom (34), Định Quán (01),

- Điều tra, truy vết và chuyển cách ly tập trung các đối tượng nguy cơ, trong đó: Định Quán 98, Biên Hòa 65 (04 trường hợp test nhanh dương tính), Long Khánh 26, Xuân Lộc 10 (02 trường hợp về từ vùng dịch, 02 trường hợp test nhanh dương tính), Trảng Bom 10;

- Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách đối tượng hoàn thành cách ly, bàn giao những trường hợp đã thực hiện đủ thời gian cách ly 14 ngày và có kết quả xét nghiệm tối thiểu 03 lần âm tính với SARS-CoV-2 tại các cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh về địa phương tiếp tục theo dõi sức khỏe.

3. Hoạt động kiểm dịch y tế:

- Kiểm dịch cảng trong ngày: 02 tàu, 39 người

- Cộng dồn: 1.098 tàu, 20.560 người

(03 trường hợp thuyền viên quốc tịch Philippin dương tính)

4. Hoạt động tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

** Đợt 1 – đợt 6 (từ 22/4 đến 31/8/2021)*

- Số vắc xin đã tiêm: 844.777 liều (Trong đó: 782.797 mũi 1, 61.980 mũi 2)

- Phản ứng sau tiêm: + Nghiêm trọng: 24

+ Thông thường: 10.097

** Đợt 7: từ ngày 01/9/2021*

- Số tiêm mới: 39.535 liều (39.532 mũi 1, 03 mũi 2)

- Số tiêm cộng dồn: 96.301 liều (96.286 mũi 1, 15 mũi 2), đạt 14,0% kế hoạch đợt 7.

- Phản ứng sau tiêm: + Nghiêm trọng: 00

+ Thông thường: 1.594

Đến hiện tại, trên địa bàn tỉnh đã có 879.083 người được tiêm ngừa vắc xin COVID-19 (chiếm tỷ lệ 39,0% đối tượng trên 18 tuổi toàn tỉnh), trong đó có 61.995 người đã tiêm đủ liều.

5. Các hoạt động khác:

- Duy trì hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh;

- Thực hiện Chỉ thị 15/CT-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh về việc quyết liệt thực hiện các biện pháp, phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; theo đó tỉnh Đồng Nai thực hiện giãn cách toàn xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ **kể từ 0h00 ngày 09/7/2021**. Tỉnh đã quyết định tiếp tục thực hiện giãn cách toàn xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg **đến hết ngày 15/9/2021**, tiếp tục tăng cường thực hiện nghiêm các biện pháp trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo tại Công văn số 10569/UBND-KGVX ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh.

- Ngành công an chủ trì, phối hợp ngành y tế và các ban ngành liên quan thực hiện Kế hoạch số 5990/PA-UBND ngày 01/6/2021 và Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 về việc triển khai lực lượng kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh COVID-19 từ các tỉnh, thành phố khác đến địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm: 10 chốt kiểm soát cấp tỉnh (bao gồm 08 chốt đường bộ và 02 chốt đường thủy) và 12 chốt kiểm soát cấp huyện, Thực hiện khai báo y tế, kiểm tra thân nhiệt và đeo khẩu trang đối với 100% người và phương tiện, Đồng thời triển khai thực hiện Công văn số 1294/CAT-PA03 ngày 01/5/2021 về việc tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh;

III, Nhận định tình hình dịch bệnh và Kiến nghị

1. Nhận định tình hình dịch bệnh

- Ghi nhận 03 ca mắc cộng đồng qua xét nghiệm sàng lọc rải rác các huyện/TP Biên Hòa, Vĩnh Cửu, Trảng Bom.

- Tiếp tục ghi nhận nhiều ca mắc trong khu phong tỏa đặc biệt là xã Thạnh Phú (Vĩnh Cửu) với 176 ca.

- Ghi nhận 07 ca bệnh tại Khoa Ung bướu – Y học hạt nhân (BVĐK Đồng Nai) và 01 trường hợp dương tính sau khi trở về từ BVĐK Đồng Nai.

2. Kiến nghị

- Thực hiện giãn cách người dân sinh sống tại các khu nhà trọ mật độ đông trong khu vực phong tỏa huyện Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu, chuyển vào các khu cách ly tập trung để theo dõi.

- Tăng cường vệ sinh, khử khuẩn, xét nghiệm tầm soát đối với các khu nhà trọ đông người.

- Tiếp tục thực hiện việc bảo vệ các vùng xanh bằng việc phát hiện sớm, quản lý và cách ly người về từ các địa phương có dịch - Tiếp tục thực hiện triệt để việc giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 và các Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Bảo đảm cách ly tuyệt đối giữa các vùng.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TU, UBND Tỉnh;
- BCĐ tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Website SYT;
- Lưu VT, NV.

**KT. CHỈ HUY TRƯỞNG
PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phan Huy Anh Vũ**

Phụ lục 1: Số ca mắc từ ngày 27/4 đến nay (đợt dịch thứ 4)

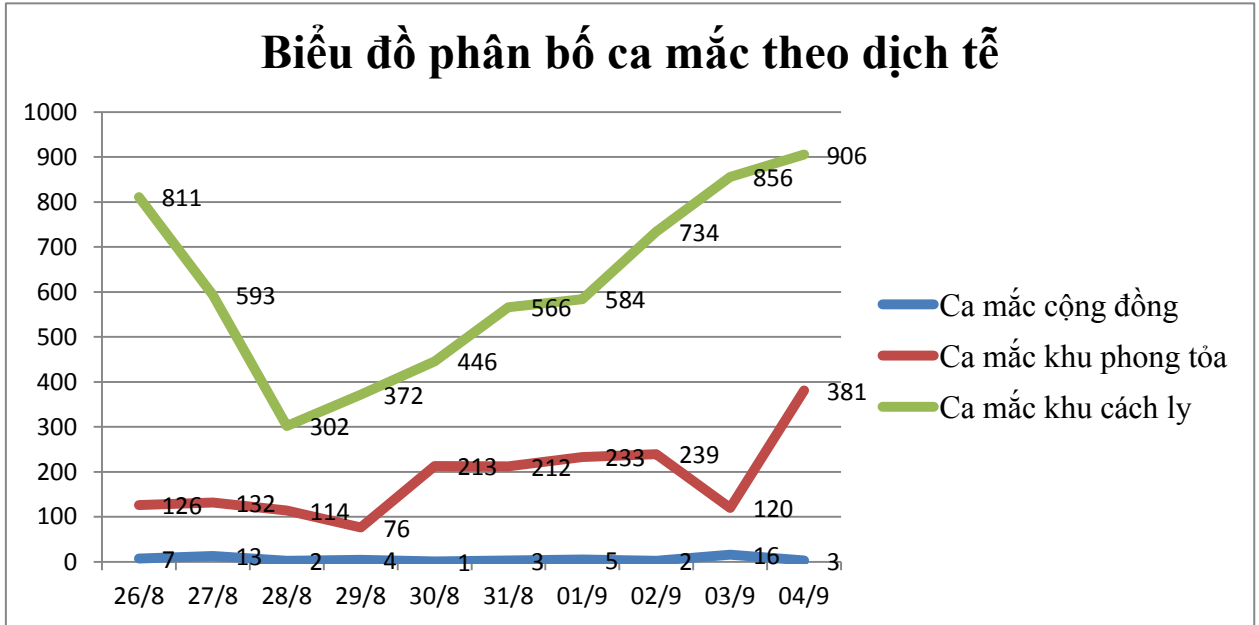
STT	Địa phương	Trong ngày	Tăng/giảm	Lũy kế
1	Biên Hòa	285	Tăng 46,2%	10.861
2	Nhon Trạch	275	Giảm 43,2%	6.705
3	Vĩnh Cửu	657	Tăng 452,1%	6.543
4	Trảng Bom	39	Giảm 66,9%	2.202
5	Long Thành	17	Tăng 240,0%	664
6	Thống Nhất	9	Giảm 70,0%	385
7	Long Khánh	1	Giảm 66,7%	327
8	Định Quán	4	Giảm 81,8%	237
9	Xuân Lộc	0	Giảm 100,0%	224
10	Cẩm Mỹ	0	Giảm 100,0%	198
11	Tân Phú	0	-	25
12	Ngoại tỉnh, khác	3	Tăng 0,0%	296
Tổng		1.290	Tăng (30,0%)	28.667

Phụ lục 2: Dịch tễ các ca bệnh theo xã, phường, thị trấn

	Phong tỏa		Cộng đồng		CLTT
	Mới	Tăng/Giảm (%)	Mới	Tăng/Giảm (%)	Mới
Biên Hòa	83	102,3	1	-50,0	198
phường An Bình	5	-50,0			2
phường An Hòa	1	0,0			
phường Bình Đa	3				1
phường Bửu Long	5	150,0			1
phường Hiệp Hòa	3				1
phường Hố Nai	6	-33,3			3
phường Hòa Bình					23
phường Long Bình	5	66,7			94
phường Long Bình Tân	2	100,0			54
phường Phước Tân					2
phường Quang Vinh	16				21
phường Tam Hiệp					1
phường Tam Phước					6
phường Tân Biên	1				
phường Tân Hạnh	5				
phường Tân Hiệp	21				
phường Tân Hòa					2
phường Tân Phong	6				6
phường Thống Nhất	1	-66,7			2
phường Trảng Dài		-100,0			10
phường Trung Dũng		-100,0			4
Vĩnh Cửu	200	392,7	1		456
thị trấn Vĩnh An					3
xã Mã Đà			1		1
xã Phú Lý					2
xã Tân An					6
xã Thạnh Phú	176	351,3			358

xã Thiện Tân	19	850,0			81
xã Trị An	2				2
xã Vĩnh Tân	5				4
Nhon Trạch	77	1183,3			198
xã Đại Phước					20
xã Hiệp Phước	12	100,0			125
xã Long Thọ					5
xã Phú Đông	18				
xã Phú Hội					1
xã Phú Hữu	11				3
xã Phước An	1				
xã Phước Khánh					2
xã Phước Thiện	35				21
xã Vĩnh Thanh	2				
Trảng Bom	1	-96,6	1	-66,7	37
thị trấn Trảng Bom					2
xã Bắc Sơn		-100,0			16
xã Bình Minh		-100,0		-100,0	1
xã Cây Gáo			1		
xã Đồi 61		-100,0			
xã Hố Nai 3	1				23
Long Thành	2				15
xã An Phước					5
thị trấn Long Thành	1				1
xã Long An	1				
xã Tam An					1
Long Khánh	1	-0,0			
xã Bảo Vinh	1				
Định Quán		-100,0			4
xã Phú Ngọc		-100,0			4
Xuân Lộc	0		0		0
Tân Phú	0		0		0

Thông Nhất	9			-100,0	
xã Gia Kiệm	8			-100,0	
xã Hưng Lộc	1				
Cẩm Mỹ	0		0		0



Phụ lục 3: Ca bệnh tử vong do COVID-19 mới ghi nhận

S T T	Họ Tên	Năm sinh		Nơi ghi nhận	Địa chỉ	Ngày tử vong	Nguyên nhân tử vong
		Nam	Nữ				
01	T.T.X		1954	BVTN	Quyết Thắng , Biên Hòa	03/9/21	Viêm phổi mức độ nặng do SARS COV 2, Bệnh động mạch ngoại biên, Suy tim, Tăng huyết áp, Bệnh tim thiếu máu cục bộ- D/c tai biến mạch máu não.
02	P.T.N.Y		1974	BVTN	Tân Biên- Biên Hòa	03/9/21	Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS - CoV 2- Nhiễm trùng huyết- Trần khí màng phổi phải (P)- Đái tháo đường type 2- Giảm Albumin máu.
03	L.K.L		1977	BVTN	Đại Phước, Nhơn Trạch	04/9/21	Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS CoV 2 biến chứng ARDS – Choáng nhiễm trùng.
04	T.V.M	1962		BVTN	Tân Vạn, Biên Hòa	04/9/20 21	Viêm phổi mức độ nguy kịch do SARS CoV 2

Phụ lục 4: Tình hình điều trị F0 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

TẦNG 1: KHU CÁCH LY THEO DỐI Y TẾ (F0) CÁC HUYỆN, TP										
STT	Huyện, thành phố	Số KCL TDYT	Quy mô	Số giường Thực kê	Số F0 hiện đang theo dõi	Số F0 chuyển tầng điều trị	Số F0 xét nghiệm âm tính lần 1	Số F0 kết thúc cách ly	Số test nhanh dương chờ PCR	Số ca mới trong ngày
1	Biên Hòa	19	>2.000	3590	2144	41	423	17	461	36
2	Long Khánh	1	>1.000	192	22	0	1	0	0	0
3	Vĩnh Cửu	30	>2.000	5660	2122	98	269	150	346	496
4	Định Quán	1	>1.000	89	30	0	1	0	2	1
5	Tân Phú	1	>1.000	60	0	0	0	0	0	0
6	Trảng Bom	2	>1.000	871	423	0	31	53	139	34
7	Thống Nhất	1	>1.000	Chưa tiếp nhận						
8	Xuân Lộc	1	>1.000	Chưa tiếp nhận						
9	Cẩm Mỹ	1	>1.000	20	0	3	0	0		
10	Long Thành	2	>1.000	260	2	0	0	0	0	
11	Nhơn Trạch	6	>2.000	1852	220	65	23	920	708	
	Tổng cộng	65	>14.000	6873	361	793	243	1868	1275	

TẦNG 2: ĐIỀU TRỊ NGƯỜI BỆNH COVID-19 MỨC ĐỘ NHẸ, VỪA

STT	Đơn vị	Quy mô giường bệnh	Số giường thực kê	Số ca đang điều trị	Số ca nhập viện	Số ca chuyển viện	Số ca nặng	Nặng thở oxy mask, gọng kính	Thở HFNC	Số ca xuất viện	Số ca tử vong	Số ca âm tính lần 1	Số giường trống
1	Bệnh viện dã chiến số 1	350	285	211	16	0	5	5	0	10	0	4	74
2	Bệnh viện dã chiến số 2	350 - 380	370	188	12	0	5	5	0	125	0	50	100
3	Bệnh viện dã chiến số 3	550-650	500	422	5	0	1	23	0	13	0		78
4	Bệnh viện dã chiến số 4	360 – 560	345	309	45	0	9	1	0	0	0	22	36
5	Bệnh viện dã chiến số 5	300	316	295	23	0	1	1	0	0	0	30	17
6	Bệnh viện dã chiến số 6	1200	1090	777	233	0	42	42	0	61	0	112	313
7	Bệnh viện dã chiến số 7	800	700	653	7	2	16	16	0	48	0	33	
8	Bệnh viện dã chiến số 8	800	635	515	74	1	17	16	0	36	0		120
9	Bệnh viện dã chiến số 9	1000	662	233	0	0	0	10	0	1	0	0	429
10	Bệnh viện dã chiến số 10	850	807	617	93	0	24	24	0	0	0	140	190
11	Bệnh viện Đa liễu	150	150	24	0	0	6	3	0	14	0	6	100
12	Bệnh viện Đa khoa	100	70	63	6		15	35	5	0	0	3	7

	Đồng Nai												
13	Bệnh viện Nhi đồng	60	50										
14	Bệnh viện ĐKKV Long Thành	150	150	84	11	1	0	38	0	0	0	0	66
15	Bệnh viện ĐKKV Định Quán	60	45	6	0	0	2	1	0	0	0	1	39
16	Bệnh viện Phổi	60	11	5			4	1	1				
17	Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai 2	30	42										
18	Bệnh viện ĐH Y Dược Shing Mark	35	35	22	3	1	2	3	2	0	0	2	13
19	Trung tâm Y tế Vĩnh Cửu	20	65	53	2	9	0			0	0	0	12
20	Khoa Nhiệt đới BVTN	25	12	13	0	0	2	6	0	2	0	2	0
Tổng cộng			6263	4424	528	5	149	230	8	308	0	403	1582

TẦNG 3: ĐIỀU TRỊ NGƯỜI BỆNH COVID-19 MỨC ĐỘ NẶNG VÀ NGUY KỊCH

STT	Đơn vị	Quy mô giường bệnh	Số giường thực kê	Số ca đang điều trị	Số ca nhập viện	Số ca nặng	Số ca nguy kịch	Nặng thở oxy mask, gọng kính	Thở HFNC	Thở máy xâm lấn	ECMO	Số ca tử vong	Số giường trống
1.	BVĐN/ HSTC	200	40	30	1	6	20	4	6	20		1	10
2.	BVTN/TTHSTC	400	200	84	4	35	18	26	27	18	1	0	117
3.	BVĐKKVLK/HSTC	100	40	26	0	10	3	9	4	3	0	0	14
4.	BVĐKKVLT	100	30	20	0	20	0	0	19	0	0	1	10
5.	BV Nhi ĐN	20	10										
6	BV Định Quán	60	11	0									11
7	BV Phôi	40	20										
8	BV QTCTCH SG-ĐN	20	4										
9	BV Đồng Nai 2	20	10	3	0	3	0	6	3	0	0	0	0
10	Trung tâm Y tế Vĩnh Cửu	20	10										
Tổng cộng		980	375	160	5	71	41	45	56	41	1	2	151